

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2021/HS-ST

Ngày: 18/6/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm cả

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trục và bà Trần Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Quang, Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa :
Ông Trần Văn Cẩm, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 109/2021/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Ngô Đình H (Tên gọi khác: Tèo), sinh ngày 18 tháng 4 năm 1982 tại tỉnh Quảng N; Nơi cư trú: Tổ 1, phường Ngô M, thành phố Kon T, tỉnh Kon T; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 4/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Đình D, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1950; vợ: Huỳnh Thị D, sinh năm 1987; Con: có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010. Gia đình có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 2.

Nhân thân: Sinh ra tại Quảng N, học đến lớp 4 thì nghỉ học, ở nhà, sau đó chuyển đến sinh sống tại thành phố Kon T, tỉnh Kon T, học và làm nghề lái xe.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 22/02/2021 cho đến nay. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Chị Hoàng Thị V, sinh ngày 28/9/1989; trú tại 30/50 Dương Thiệu T, phường Thủy D, thị xã Hương Th, tỉnh Thừa Thiên H. Vắng mặt

- Anh Đặng Anh Q; sinh ngày 02/3/1991; trú tại 13 Tôn Thất C, phường An Đ, thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 5 năm 2019, trong một lần sử dụng mạng xã hội Facebook, Ngô Đình H thấy tài khoản Facebook “Đình Long” đăng tin và giới

thiệu làm được bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) và bằng (giấy phép) lái xe. Do cần nâng hạng giấy phép lái xe từ hạng C lên hạng E nhưng không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định nên H đã liên hệ với chủ tài khoản Facebook “Đình Long” để đặt làm giấy tờ giả. Ngô Đình H biết muốn có giấy phép lái xe ô tô hạng E thì phải có bằng tốt nghiệp THPT nên H đã nhờ làm cả hai loại giấy tờ này với giá 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng). Sau khi thống nhất, tại chi nhánh Vettel Kon T, thông qua tài khoản ngân hàng Đông Á mà tài khoản “Đình Long” cung cấp, H đã chuyển trước cho tài khoản “Đình Long” 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Số tiền còn lại, H sẽ chuyển khi nhận đủ giấy tờ.

Ngày 13/7/2019, Ngô Đình H đến Văn phòng tư vấn tuyển sinh của Trường Cao đẳng nghề số 23, Bộ Quốc phòng (số 3, đường Hà Nội, phường Phú Hội, thành phố H) gặp chị Hoàng Thị V là nhân Viên của Văn phòng để hỏi về Việc thi nâng hạng giấy phép lái xe ô tô từ hạng C lên hạng E. Chị V đã tư vấn cho H các điều kiện, thủ tục để thi nâng hạng theo quy định của pháp luật. Khi biết H đủ điều kiện để thi nâng hạng, chị V đồng ý làm hồ sơ cho H. Sau khi điền đầy đủ các thông tin, ký xác nhận vào các giấy tờ mà chị V đưa ra, H nói với chị V sẽ bổ sung bằng THPT sau thì chị V đồng ý. Sau đó, thông qua người khác, H nhờ anh Đặng Anh Q là nhân Viên bến xe phía Nam đưa bằng tốt nghiệp THPT mang tên Ngô Đình H đến chứng thực tại Ủy ban nhân dân phường Phú Nh, thành phố H vào ngày 25/7/2019, rồi đưa cả bản chính cùng với bản chứng thực nộp cho chị V để hoàn thiện hồ sơ nâng hạng giấy phép lái xe ô tô cho Ngô Đình H.

Ngày 02/8/2019, chị V chuyển hồ sơ nâng hạng giấy phép lái xe của Ngô Đình H đến Trung tâm Tư vấn tuyển sinh và giới thiệu Việc làm của Trường Cao đẳng nghề số 23 tại số 01 đường La Sơn Phu T, phường Tây L, thành phố H. Đến tháng 9/2019, Trường Cao đẳng nghề số 23 chuyển một số tài liệu có trong hồ sơ của Ngô Đình H gồm: Đơn đề nghị học, bản khai thời gian hành nghề, giấy khám sức khỏe và bằng tốt nghiệp THPT đến Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thừa Thiên H để kiểm tra theo quy trình. Qua kiểm tra, xác minh khoảng tháng 5 năm 2020, Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thừa Thiên H phát hiện bằng tốt nghiệp THPT mang tên Ngô Đình H là giả nên đã chuyển hồ sơ đến Công an tỉnh Kon T để giải quyết. Sau đó, Công an tỉnh Kon T đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H để tiến hành điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ từ Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên H:
 - + 01 (một) Bằng tốt nghiệp THPT mang tên Ngô Đình H, học sinh trường cấp 3 thị trấn Sathay, tỉnh Kon T, khóa thi 30/5/2001 do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon T: Nguyễn Phúc Phận ký ngày 10/9/2001 (đã được niêm phong);
 - + 01 (một) trang thông tin giấy phép lái xe (đã được niêm phong);
 - + 01 (một) giấy khám sức khỏe của người lái xe mang tên Ngô Đình H, ngày 09/9/2019. Xác nhận khám sức khỏe tại phòng khám đa khoa Âu Lạc Thanh Sơn ngày 10/9/2019;

+ 01 (một) bản khai thời gian hành nghề và số km lái xe an toàn mang tên Ngô Đình H, ngày 09/9/2019;

+ 01 (một) đơn đề nghị học sát hạch để cấp giấy phép lái xe mang tên Ngô Đình H, ngày 09/9/2019;

- Thu giữ từ Trường Cao đẳng nghề số 23 Bộ Quốc Phòng:

+ 01 (một) hợp đồng đào tạo lái xe ô tô giữa bên A: Trường Cao đẳng nghề số 23, Bộ Quốc Phòng và bên B người học: Ngô Đình H;

+ 01 (một) bản thanh lý hợp đồng đào tạo lái xe ô tô giữa bên A: Trường Cao đẳng nghề số 23, Bộ Quốc Phòng và bên B người học: Ngô Đình H;

+ 01 (một) bản sao chứng thực Bằng tốt nghiệp THPT mang tên Ngô Đình H, do Phó Chủ tịch phường Phú Nh ký;

+ 01 (một) bản phô tô giấy phép lái xe mang tên Ngô Đình H;

+ 01 (một) bản phô tô Chứng minh nhân dân mang tên Ngô Đình H;

+ 01 (một) bìa hồ sơ học lái xe hạng C, E của người tên Ngô Đình H;

+ 03 (ba) ảnh chụp chân dung.

* Tại Bản kết luận giám định số 121/KLGD-PC09 ngày 26/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon T, kết luận: *“Chữ Vết, chữ ký đứng tên Ngô Đình H trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2 (trừ chữ Vết tại dòng 15 từ trên xuống) và A3 với chữ Vết, chữ ký của Ngô Đình H trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2, M3 là do cùng một người Vết và ký ra.”*

* Tại Bản kết luận giám định số: 761/GĐ ngày 03/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên H, kết luận:

“1. Chữ Vết trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2 so với chữ Vết đứng tên Ngô Đình H trên tài liệu mẫu ký hiệu M1 đến M7 do cùng một người Vết ra;

2. Chữ ký mang tên Ngô Đình H trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2 so với chữ ký đứng tên Ngô Đình H trên tài liệu mẫu ký hiệu M5 đến M7 do cùng một người ký ra.”

* Tại Công văn số 1405/SGDDĐT-KTQLCLGDCNTT ngày 16/10/2019 của Sở Giáo Dục và Đào tạo tỉnh Kon T, xác định: Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2001 tại tỉnh Kon T không có trường cấp 3 thị trấn Sathay, Hội đồng thi Kon T, khóa thi ngày 30/5/2001; năm 2001, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon T là ông Thái Quang Nhạn; ông Ngô Đình H không có tên trong danh sách thí sinh được công nhận tốt nghiệp THPT, khóa thi ngày 05/6/2001 tại tỉnh Kon T.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Đình H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận việc khởi tố của Cơ quan điều tra và truy tố của Viện kiểm sát là đúng với hành vi của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 208/CT-VKS ngày 11 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Ngô Đình H về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Đình Hphạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức”.

- Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm i, s khoản 1; Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: Đối với các giấy tờ, tài liệu đã thu giữ, đã được chuyển lưu theo bút lục của hồ sơ vụ án để đảm bảo cho Việc xét xử.

- Về án phí : Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh và lời đề nghị xử phạt của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng tháng 5 năm 2019, thông qua mạng internet Ngô Đình H đặt làm 01 (một) Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông “giả” mang tên Ngô Đình H, học sinh trường cấp 3 thị trấn Sathay, tỉnh Kon T, khóa thi ngày 30/5/2001 do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon T Nguyễn Phúc Phận ký ngày 10/9/2001. Sau đó, vào khoảng cuối tháng 7 năm 2019, tại thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H, Ngô Đình H sử dụng Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông “giả” mang họ và tên của mình nêu trên nộp hồ sơ tại Trường Cao đẳng nghề số 23, Bộ Quốc phòng nhằm thi nâng hạng giấy phép lái xe ô tô từ hạng C lên hạng E thì bị phát hiện. Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của hành chính của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội và dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, vì vậy việc xét xử bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết, đồng thời lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục cũng như việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn bị cáo là lao động chính nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Qua những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo bằng hình phạt

tù nhưng cho hưởng treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tính giáo dục, răn đe nhưng cũng thể hiện tính chất khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đồng thời không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với các giấy tờ, tài liệu đã thu giữ, đã được chuyển lưu theo bút lục của hồ sơ vụ án. Đây là các vật chứng của vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Đình H (Tên gọi khác: Tèo) phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức”.

Xử phạt bị cáo Ngô Đình H06 (Sáu)tháng tù nhưng cho hưởng án treo có thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Ngô Đình H cho Ủy ban nhân dân phường Ngô M, thành phố Kon T, tỉnh Kon T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý V phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án các giấy tờ, tài liệu đã thu giữ, đã được chuyển lưu theo bút lục của hồ sơ vụ án.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm : Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Ngô Đình H phải chịu 200.000 đồng.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên H;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố H;
- UBND phường Ngô M, TP Kon T,

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

tỉnh Kon T

- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu.

Trần Thị Thu Hằng